|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH OAI  **TRƯỜNG MN THANH VĂN**  Số: 132/QĐ-MNTV | CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**    *Thanh Văn, ngày 26 tháng 7 năm 2024* |

**QUYẾT ĐỊNH**

**Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng Trường học hạnh phúc**

**Năm học 2024 - 2025**

Căn cứ Kế hoạch số 461/GDĐT-CTTT ngày 23 tháng 07 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Thanh Oai về Kế hoạch triển khai Xây dựng Trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Thanh Oai.

Căn cứ chức năng, quyền hạn của Hiệu trưởng được quy định tại Điều lệ trường mầm non; Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường. Nhằm tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua xây dựng Trường học hạnh phúc.

**HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG MẦM NON THANH VĂN**

**QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1:** Thành lập Ban chỉ đạo Xây dựng trường học xanh, sạch, đẹp, an toàn gồm các (Ông), Bà có tên sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| 1- Bà: Trần Thị Hằng | - Hiệu trưởng | - Trưởng ban |
| 2- Bà: Nguyễn Thị Nghĩa | - P Hiệu trưởng | - Phó trưởng ban |
| 3- Bà: Nguyễn Thị Nữ | - P Hiệu trưởng | - Phó trưởng ban |
| 4- Bà: Hoàng Thị Kim Phương | - Chủ tịch CĐ | - Thành viên |
| 5- Bà: Lưu Lê Quỳnh Anh | - TT Mẫu giáo 4 + 5 tuổi | - Thành viên |
| 6- Bà: Quang Thị Chính | - TPT Mẫu giáo | - Thành viên |
| 7- Bà: Nguyễn Thị Hà Ngân | - TPT Mẫu giáo | - Thành viên |
| 8- Bà: Trương Thị Như Quỳnh | - TT Tổ nhà trẻ - Bí thư Đoàn thanh niên | - Thành viên |
| 9- Bà: Trương Thanh Trà | - TT Tổ nuôi | - Thành viên |

**Điều 2:** Ban chỉ đạo Xây dựng trường học hạnh phúc có trách nhiệm xây dựng kế hoạch tổ chức thực hiện theo Kế hoạch số 461/GDĐT-CTTT ngày 23 tháng 07 năm 2024 của Phòng Giáo dục và Đào tạo Huyện Thanh Oai về Kế hoạch triển khai Xây dựng Trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Thanh Oai.

**Điều 3:** Các (Ông) Bà có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ký./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***\* Nơi gửi:***  - Phòng GD&ĐT Thanh Oai (để b/c)  - Lưu VT./. |  |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN THANH OAI  **TRƯỜNG MN THANH VĂN**  Số: 133/KH-MNTV | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**    *Thanh Văn, ngày 26 tháng 7 năm 2024* |

**KẾ HOẠCH**

**Xây dựng “Trường mầm non hạnh phúc”**

**Năm học 2024 - 2025**

Căn cứ Thông tư số 06/2019/TT-BGDĐT ngày 12/4/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về Quy định quy tắc ứng xử trong các cơ sở giáo dục mầm non, cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Công văn số 461/GDĐT-CTTT ngày 23/7/2024 của Phòng GD&ĐT huyện Thanh Oai về Kế hoạch triển khai xây dựng Trường học hạnh phúc trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn huyện Thanh Oai;

Căn cứ vào tình hình thực tế của nhà trường;

Trường mầm non Thanh Văn xây dựng kế hoạch “Trường mầm non hạnh phúc” năm học 2024 - 2025 như sau:

**I. MỤC TIÊU:**

**1. Mục tiêu chung:**

Xây dựng “Trường mầm non hạnh phúc” trên cơ sở giá trị cốt lõi: Yêu thương - Tôn trọng - An toàn với phương châm  **“Trường học hạnh phúc- Giáo viên hạnh phúc- Học sinh hạnh phúc”**.

**2. Mục tiêu cụ thể:**

- Xây dựng tầm nhìn, sứ mệnh, giá trị cốt lõi của nhà trường với những ưu tiên cho hạnh phúc. Góp phần tạo sự chuyển biến căn bản trong nhận thức và hành động về đạo đức, năng lực ứng xử sư phạm của đội ngũ CB,GV,NV và học sinh, hướng tới xây dựng *“Trường học hạnh phúc”* không chỉ là nơi cung cấp và đáp ứng các nhu cầu giáo dục, mà phải là nơi tạo ra hạnh phúc góp phần tạo nên một xã hội hạnh phúc để có thể tăng trưởng và phát triển bền vững trong nhà trường.

- Hình thành, nuôi dưỡng và phát triển giá trị, thái độ về hành vi tích cực. Ngăn ngừa, đấu tranh với các hành vi thiếu chuẩn mực đạo đức trong đội ngũ CB,GV, NV, HS hoặc các hành vi làm tổn thương đến danh dự, nhân phẩm đội ngũ CB, GV, NV và HS. Đồng thời giúp CB, GV, NV nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng trong việc tạo dựng, duy trì nhà trường mà ở đó có học sinh, CB, GV, NV được yêu thương, tôn trọng, được an toàn, được hiểu và được có giá trị.

- Thay thế hình phạt bằng các hoạt động mang tính xây dựng nhằm khuyến khích việc kiểm soát cảm xúc.

- Thực hiện và triển khai các chương trình “hạnh phúc học đường”.

- Trẻ em, CBGV,NV được tự do phản hồi, sáng tạo và gắn kết; được chủ động thể hiện quan điểm, ý tưởng; có thói quen làm việc nhóm và hợp tác, được là chính mình.

- Khắc phục triệt để cách quản lý và tương tác mang tính áp đặt, gây căng thẳng cho trẻ và CB, GV, NV nhà trường.

**II. NỘI DUNG XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON HẠNH PHÚC:**

**1. Tiêu chí 1: Về môi trường giáo dục và phát triển cá nhân**

***a. Nội dung chỉ báo:***

- Đảm bảo sức khỏe thể chất và sức khỏe tâm lý cho trẻ, CB, GV, NV trong trường; không để xảy ra tình trạng vi phạm đạo đức nhà giáo và bạo lực học đường.

-  Khối phòng chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ, các khối phòng chức năng phòng chức năng, bếp ăn và công trình phụ trợ bảo đảm các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định; tạo dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện.

- Môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp giảm thiểu tối đa các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn, gây thương tích đối với trẻ em, đáp ứng nhu cầu, hứng thú trong các hoạt động chơi, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân của trẻ; tạo điều kiện cho tất cả các trẻ có thể chơi mà học, học bằng chơi, phù hợp với điều kiện thực tế.

- Các khu vực trong nhà trường được quy hoạch theo hướng tận dụng các không gian để cho trẻ hoạt động phù hợp, linh hoạt, đa dạng, phong phú; các góc hoạt động trong lớp và ngoài lớp mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng sự vật, đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm; tận dụng không gian ngoài trời cho hoạt động học và chơi.

- Khuyến khích trẻ có thể hoạt động theo nhiều cách khác nhau; tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động, trải nghiệm, khám phá dưới nhiều hình thức nhằm hình thành ở trẻ các thói quen tốt trong sinh hoạt, bảo vệ sức khỏe, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần.

- Tạo những điều kiện, cơ hội, tận dụng hoàn cảnh, tình huống thực tế cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá trong môi trường an toàn.

- Bảo đảm các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ tại trường đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, cân đối và hợp lý về dinh dưỡng, thân thiện, phù hợp với cá nhân trẻ.

- Bảo đảm những điều kiện cơ bản về nước sạch, vệ sinh phù hợp với nhu cầu, khả năng sử dụng của trẻ theo từng độ tuổi và đáp ứng yêu cầu về giáo dục; có phòng, góc y tế với đủ trang thiết bị y tế phục vụ công tác sơ cấp cứu và chăm sóc sức khỏe ban đầu; bảo đảm các yêu cầu, điều kiện trang thiết bị trong phòng chống dịch bệnh theo quy định; có đồ dùng, trang thiết bị chuyên dụng hoặc điều chỉnh phù hợp với trẻ có nhu cầu đặc biệt.

- Luôn tạo dựng và duy trì môi trường giao tiếp thân thiện, gần gũi trong quá trình tổ chức các hoạt động theo chế độ sinh hoạt trong ngày; thường xuyên sử dụng các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực; tạo cơ hội để trẻ và CBGV, NV được phát triển tối đa tiềm năng, năng lực của bản thân. Tạo cảm giác như gia đình trong môi trường học đường; trú trọng đến việc chào hỏi và tươi cười; tạo không gian thư giãn và kích thích sự sáng tạo.

***b. Chỉ tiêu phấn đấu****:*

- 100% CB, GV, NV và học sinh thực hiện tốt những quy định của nhà trường về nề nếp kỷ cương và kỷ luật của nhà trường.

- 100% học sinh trong trường đều được đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần. Tuyệt đối không có hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường.

- 100% các nhóm lớp, nhà bếp, phòng chức năng, khối phòng hành chính, phòng y tế… đều có đủ đồ dùng, trang thiết bị đáp ứng được yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ. Công trình vệ sinh, khu vực ngủ của trẻ đều đảm bảo sạch sẽ, gọn gàng.

- 100% các lớp xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp theo hướng mở, đảm bảo an toàn và thẩm mĩ, tạo tối đa cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động. Các lớp học đảm bảo sáng, xanh, sạch đẹp, đảm bảo an toàn, không có tai nạn thương tích. Quy hoạch sân, vườn, trường, bố trí các khu vực hợp lý đảm bảo về tính thẩm mĩ và độ an toàn cho trẻ.

- 100% học sinh tham gia các hoạt động tại trường, nhằm phát triển toàn diện về các mặt và năng lực cá nhân.

- 100% học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (về tinh thần, sức khỏe, kinh tế) đều được quan tâm, chia sẻ, động viên và hỗ trợ.

- 100% học sinh đều thích được đến lớp, thích được đi học.

**2. Tiêu chí 2: Về kế hoạch chăm sóc giáo dục.**

***a. Nội dung chỉ báo.***

- Thể hiện các mục tiêu cụ thể, phản ánh được kết quả mong đợi, đáp ứng với sự phát triển của trẻ theo giai đoạn, thời điểm phù hợp và theo Chương trình GDMN.

- Thể hiện nội dung giáo dục theo Chương trình GDMN, phát triển chương trình phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp.

- Thể hiện tính tích hợp toàn diện, coi trọng việc hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực, kĩ năng sống cho trẻ; tạo sự gắn kết các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, tác động một cách thống nhất đồng bộ đến sự phát triển của trẻ.

- Khuyến khích trẻ tham gia hoạt động giáo dục bằng vận động thân thể và các giác quan dưới nhiều hình thức khác nhau.

- Kế hoạch đảm bảo khoa học, thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; kế hoạch được điều chỉnh dựa trên kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ.

- Đảm bảo sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh hoặc tình huống khẩn cấp xảy ra trong cộng đồng và trong trường.

***b. Chỉ tiêu phấn đấu:***

- 100% giáo viên đều xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo về mục tiêu, nội dung phản ánh được kết quả mong đợi, đáp ứng với sự phát triển của trẻ. Phù hợp với tình hình thực tế của lớp, trường.

- 100% học sinh trong trường được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo theo phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và phương pháp nêu gương, được đối xử công bằng, hợp lý, phù hợp với điều kiện và khả năng của bản thân.

- 100% giáo viên tích cực xây dựng môi trường học tập cho trẻ, cán bộ, GV, NV tự chăm sóc sức khoẻ tâm lý và thể chất, tự trang bị cho bản thân các giá trị sống, kỹ năng sống phù hợp với đạo đức, nhân cách nhà giáo trong môi trường giáo dục.

- 100% CB, GV, NV thực hiện tốt quan điểm *“Nhà giáo hỗ trợ cùng nhau phát triển”* để chia sẻ, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên được bồi dưỡng về nhận thức, chuyên môn nghiệp vụ chăm sóc, giáo dục trẻ, thực hiện Chương trình GDMN theo quan điểm giáo dục lấy trẻ làm trung tâm phù hợp điều kiện của trường, lớp và địa phương.

- Bảo đảm 100% trẻ trong trường đều được tạo cơ hội học tập qua chơi và bằng nhiều cách khác nhau phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của bản thân trẻ.

- 100% học sinh trong trường được tham gia các hoạt động ngoại khóa, để tăng cường các mối quan hệ, giao lưu, tăng cường thể lực và nuôi dưỡng cảm xúc tích cực, thông qua các hoạt động trải nghiệm, giao lưu tại các lớp, các khối và nhà trường.

**3. Tiêu chí 3: Về tổ chức hoạt động chăm sóc**, **giáo dục.**

***a. Nội dung chỉ báo.***

- Khuyến khích học hỏi kiến thức về văn hóa đa dạng cả trong và ngoài bối cảnh học đường cũng như các hoạt động đóng vai và thảo luận với mục đích tạo sự đồng cảm và thấu hiểu; coi việc mắc lỗi là một phần tất yếu trong quá trình học tập và trải nghiệm của trẻ.

- Tạo điều kiện hòa nhập trẻ có nhu cầu đặc biệt thông qua tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi theo nhóm.

- Phối hợp các phương pháp, hình thức tổ chức hợp lý; tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo trẻ “học bằng chơi, chơi mà học”; tạo cơ hội để trẻ được tiếp cận, trải nghiệm, xử trí các tình huống có thể xảy ra trong sinh hoạt hằng ngày và cơ hội cho trẻ được bộc lộ hết khả năng của riêng mình; tạo hứng thú, phù hợp, thấu hiểu và chấp nhận sự khác biệt tâm lý, thể chất và hoàn cảnh của mỗi trẻ.

- Chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tạo ra các cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và sự phát triển của từng cá nhân trẻ; tôn trọng sự khác biệt về đặc điểm, sở thích, thói quen của từng cá nhân trẻ; khích lệ trẻ phát huy khả năng tự lập, tự tin, sáng tạo, tư duy linh hoạt và khả năng phản biện; cá thể hóa hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đối với những trẻ thiếu hụt hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

- Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ đúng lúc, không làm thay trẻ; bảo đảm tất cả trẻ em đều được quan tâm mọi lúc, mọi nơi và không có trẻ nào bị bỏ lại phía sau; tạo cho trẻ trạng thái thoải mái, an toàn khi tham gia các hoạt động; dạy trẻ cách đặt câu hỏi nhằm kích thích tư duy; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.

- Thường xuyên lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện của trường, lớp và địa phương nhằm hình thành ở trẻ kỹ năng tự phục vụ, tự bảo vệ sức khỏe, có thói quen ăn uống khoa học, lành mạnh; lồng ghép giáo dục dinh dưỡng với giáo dục phát triển vận động; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì; lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Khuyến khích những sáng tạo và tận dụng điều kiện sẵn có của địa phương trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường nhằm thúc đẩy sự phát triển phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa để tăng cường các mối quan hệ, giao lưu, tăng cường thể lực và nuôi dưỡng cảm xúc tích cực.

- Tạo tình huống và các điều kiện để mỗi trẻ em và cán bộ, giáo viên, nhân viên có cơ hội phát triển, thể hiện và khẳng định năng lực, giá trị của bản thân; Thực hiện hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở, các hoạt động trong trường được bàn bạc cởi mở, lắng nghe thấu hiểu, đối thoại tích cực; Trẻ em và cán bộ, giáo viên, nhân viên được phản hồi, sáng tạo và gắn kết, phát triển tư duy phản biện; được thể hiện quan điểm, ý tưởng; có thói quen làm việc nhóm và hợp tác.

***b. Chỉ tiêu phấn đấu:***

- 100% CBGVNV tích cực học tập và nâng cao trình độ chuyên môn của bản thân. Đặc biệt đội ngũ giáo viên học hỏi phương pháp giáo dục *“Lấy trẻ làm trung tâm”*, đổi mới sáng tạo trong *“Dạy và học”* để có nhiều hình thức tổ chức các hoạt động cho trẻ, thu hút trẻ tham gia tích cực.

- 100% các lớp tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo đúng kế hoạch xây dựng. Chuẩn bị đầy đủ, đồ dùng, phương tiện để tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- 100% trẻ trong trường được tham gia các hoạt động.

- 100% trẻ rối loạn, chậm phát triển đều được hòa đồng, được tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn, không có hiện tượng phân biệt đối xử.

- 100% các lớp lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày. 100% các lớp đều xây dựng kế hoạch chăm sóc đối với trẻ SDD, thừa cân, béo phì. Phấn đấu cuối năm học giảm tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ cân, thấp còicòn dưới 2%, tỷ lệ thừa cân, béo phì dưới 3%.

- 100% giáo viên tích cực làm đồ dùng, đồ chơi, tận dụng các nguyên liệu sẵn có để sử dụng trong dạy và học. Tận dụng mọi điều kiện để tổ chức các hoạt động cho trẻ tham gia trải nghiệm, thực hành, phát triển năng lực của trẻ.

**4. Tiêu chí 4: Về đánh giá sự phát triển của trẻ.**

***a. Nội dung chỉ báo.***

- Đánh giá đúng khả năng của mỗi trẻ để có những tác động phù hợp và tôn trọng những gì trẻ có; đánh giá kết quả giáo dục trẻ phải được dựa trên cơ sở sự thay đổi của từng trẻ, không kỳ vọng giống nhau với tất cả trẻ.

- Đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu và kết quả mong đợi về giáo dục, sự phát triển về chiều cao, cân nặng và tình trạng dinh dưỡng của trẻ; sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng, điều chỉnh kế hoạch và tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục phù hợp với khả năng, nhu cầu, sở thích, kinh nghiệm sống của trẻ và điều kiện thực tế của trường, lớp *(Không đánh giá so sánh giữa các trẻ).*

- Tôn trọng sự khác biệt của mỗi trẻ về cách thức, tốc độ học tập và phát triển riêng, đảm bảo công bằng với mọi trẻ; chú trọng và thúc đẩy tiềm năng của mỗi trẻ.

***b. Chỉ tiêu phấn đấu:***

- 100% trẻ trong trường đều được tôn trọng, đối xử công bằng, không so sánh trẻ, không tạo áp lực cho trẻ, tạo cho trẻ cảm giác trường học, lớp học là nhà, cô giáo là mẹ, mọi người trong trường đều là người thân của trẻ.

- 100% giáo viên đều thực hiện việc đánh giá trẻ theo đúng quy định, đánh giá theo đúng khả năng của trẻ. Theo dõi trẻ sát sao, thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, giai đoạn/ sau chủ đề nghiêm túc để có sự điều chỉnh kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp.

- Phấn đấu 100% trẻ đến cuối năm đều đạt được các mục tiêu theo từng độ tuổi.

**5. Tiêu chí 5: Về Công tác phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.**

***a. Nội dung chỉ báo.***

- Đa dạng các hình thức tuyên truyền tới cộng đồng, cha mẹ trẻ về vị trí, vai trò của GDMN, quan điểm lấy trẻ làm trung tâm và hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình.

- Có mối quan hệ hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

- Tạo điều kiện, thu hút sự tham gia của cha mẹ trẻ vào hoạt động của trường nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ; có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm, sinh lý của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

- Phối hợp với gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ em người dân tộc thiểu số và trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

- Tôn trọng, lắng nghe, thấu hiểu và chủ động xây dựng các mối hệ tích cực, tốt đẹp.

***b. Chỉ tiêu phấn đấu:***

- 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong trường được quan tâm, hỗ trợ.

- Không có học sinh bị phân biệt đối xử, bị kỳ thị bởi sự khác biệt.

- Các sở thích, nguyện vọng hợp lý của học sinh được đáp ứng.

- Không có học sinh có biểu hiện tâm lý bất thường dẫn đến hành vi tiêu cực.

- Không có CB, GV, NV vi phạm đạo đức nhà giáo.

- Không có phản hồi tiêu cực từ phía CMHS làm ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình, ảnh hưởng đến uy tín và chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục của nhà trường và giáo viên, nhân viên.

- Đảm bảo đoàn kết nội bộ, không có trường hợp CB, GV, NV hay CMHS bức xúc, căng thẳng dẫn đến đơn thư khiếu kiện.

- Mỗi tháng có từ 1 đến 2 bài viết về gương Điển hình tiên tiến, người tốt việc tốt

**III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN.**

**1. Công tác tuyên truyền, phổ biến đến cán bộ, giáo viên, nhân viên và học sinh về mục đích, ý nghĩa của việc Công đoàn phối hợp với chính quyền tham gia xây dựng trường học hạnh phúc:**

- Giúp cho CB, GV, NV có nhận thức đầy đủ, đúng đắn về tầm quan trọng trong việc tạo dựng và duy trì nhà trường mà ở đó học sinh và CB, GV, NV được yêu thương, được tôn trọng, được an toàn, được hiểu và được có giá trị; nói rộng hơn là phát triển môi trường nhà trường thân thiện, văn minh, cùng hợp tác vì sự phát triển bền vững trong bối cảnh đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo hiện nay.

- Giúp cho Công đoàn nhà trường chủ động tổ chức và biết cách tham gia cùng với chuyên môn và các đoàn thể khác trong nhà trường; tổ chức, hướng dẫn và tạo điều kiện cho CB, GV, NV thực hiện các nội dung xây dựng trường học hạnh phúc phù hợp với điều kiện của nhà trường.

**2. Bồi dưỡng, nâng cao nhận thức, trách nhiệm của mỗi CB, GV, NV và học sinh trong việc xây dựng trường học hạnh phúc, an toàn, thân thiện trong môi trường giáo dục:**

- Tiếp tục tuyên truyền, vận động CB, GV, NV nắm vững và tổ chức thực hiện nghiêm túc pháp luật của nhà nước, các quy định của ngành, bộ Quy tắc ứng xử trong trường học.

- Tổ chức quán triệt lại đối với CB, GV, NV các quy định của Nhà nước, của ngành về đạo đức nhà giáo, về xây dựng trường học thân thiện, an toàn, các tiêu chí của trường học hạnh phúc.

- Tổ chức sinh hoạt chuyên đề về đạo đức nhà giáo, về trường học thân thiện, hạnh phúc trong sinh hoạt chuyên môn của Hội đồng sư phạm, sinh hoạt Công đoàn nhà trường hàng tháng.

- Tổ chức tọa đàm trong cán bộ, giáo viên, nhân viên và PH học sinh về trường học hạnh phúc, về sự đồng cảm, khoan dung, có mối quan hệ tích cực và sáng tạo; có khả năng, kỹ năng và sẵn sàng hợp tác và biết “*Chung sống chung”* một cách tốt đẹp (có giá trị sống và kỹ năng sống)

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả cuộc vận động “*Mỗi thầy cô giáo là tấm gương đạo đức tự học và sáng tạo*”; “*Dân chủ - kỷ cương - tình thương - trách nhiệm*”; “*Xây dựng nhà trường văn hóa - nhà giáo mẫu mực - học sinh chăm ngoan*”; trong đó có đổi mới nội hàm và đưa ra các nội dung, tiêu chí cụ thể cho giáo viên thực hiện phù hợp với điều kiện hiện nay.

- Tăng cường công tác truyền thông trên trang thông tin điện tử của nhà trường, về nội dung *“Trường học hạnh phúc, cô giáo hạnh phúc, lớp học hạnh phúc, HS hạnh phúc, Xã hội hạnh phúc, đất nước phồn vinh”* bằng các hình thức thích hợp, sinh động.

**3. Hỗ trợ CB, GV, NV nâng cao kỹ năng ứng xử sư phạm ý thức đạo đức nghề nghiệp, giáo dục học sinh để cô giáo và học sinh biết lắng nghe, thấu hiểu, biết tôn trọng và được an toàn, biết chia sẻ, được ghi nhận và yêu thương:**

- Tổ chức các buổi tọa đàm, hội thảo, tập huấn, chuyên đề để hỗ trợ và chia sẻ kinh nghiệm ứng xử các tình huống sư phạm, mời chuyên gia tư vấn, nhận diện, xử lý các tình huống vi phạm các quy định đạo đức nhà giáo, vi phạm pháp luật của CB, GV, NV trong lao động nghề nghiệp, về trường học hạnh phúc.

- Tổ chức đối thoại, giải đáp, chia sẻ những kinh nghiệm, kỹ năng ứng xử sư phạm với CB, GV, NV và PH học sinh trên cổng thông tin điện tử của trường.

- Xây dựng các tư liệu về tình huống sư phạm, các câu chuyện đạo đức, về truyền thống Tôn sư trọng đạo, văn hóa ứng xử, kỹ năng sống ...

- Quyết tâm xây dựng mô hình *“Trường học hạnh phúc, cô giáo hạnh phúc, lớp học hạnh phúc, học sinh hạnh phúc, xã hội hạnh phúc, đất nước phồn vinh”* trong đó lấy tiêu chí trường học không có hiện tượng vi phạm đạo đức nhà giáo là tiêu chí chính.

**4. Phát hiện, tôn vinh và biểu dương, khen thưởng các cá nhân và tập thể điển hình về việc xây dựng môi trường sư phạm, những tấm gương nhà giáo tận tụy, mẫu mực, có thành tích trong giảng dạy, nghiên cứu, học tập và sáng tạo để lan tỏa trong toàn trường, trong địa phương và tới cộng đồng xã hội:**

- Tiếp tục tham gia phong trào viết về tấm gương *“Người tốt, việc tốt”,* gương điển hình tiên tiến, phấn đấu mỗi tháng có 2 bài viết đăng tải Website của trường, lựa chọn những tấm gương của nhà trường để tôn vinh và đề nghị tuyên dương cấp thị xã.

- Động viên, khen thưởng kịp thời các tập thể lớp, Tổ chuyên môn, các cá nhân CB, GV, NV có thành tích trong phong trào xây dựng *“Trường học hạnh phúc”* trong việc triển khai thực hiện các chủ đề và nhiệm vụ năm học 2024 - 2025.

**IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN.**

**1. Công tác tổ chức chỉ đạo:**

- Thành lập Ban chỉ đạo xây dựng *“Trường mầm non hạnh phúc”* năm học 2024 - 2025 gồm các thành phần Ban giám hiệu, Ban chấp hành Công đoàn; Chi đoàn Thanh niên, Tổ trưởng, Tổ phó các Tổ chuyên môn và Ban đại diện CMHS.

- Xây dựng Kế hoạch dựa trên các tiêu chí *“Trường mầm non hạnh phúc”* chuẩn bị đầy đủ các điều kiện để thực hiện.

- Triển khai Kế hoạch và tiêu chí xây dựng *“Trường mầm non hạnh phúc”* đến 100% CB, GV, NV và phụ huynh HS.

- Chỉ đạo công tác thực hiện, kiểm tra, sơ kết, tổng kết báo cáo kết quả triển khai thực hiện xây dựng *“Trường mầm non hạnh phúc”* trong tất cả các hoạt động của nhà trường từ công tác chuyên môn, công tác quản lý, công tác Công đoàn và công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ...

**2.** **Phân công thực hiện:**

- Ban giám hiệu nhà trường phối hợp với BCH Công đoàn xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện các nội dung hướng dẫn, xây dựng mô hình lớp học tiêu biểu; các Tổ chuyên môn, Tổ Công đoàn tiêu biểu theo các tiêu chí.

- Các Tổ chuyên môn xây dựng nội dung sinh hoạt chuyên đề có lồng ghép nội dung xây dựng *“Trường mầm non hạnh phúc”*. Thực hiện tốt các hoạt động giao lưu và ngoại khóa cho học sinh.

- Giáo viên đối chiếu các tiêu chí *“Trường mầm non hạnh phúc”* để xây dựng kế hoạch phù hợp với tình hình của lớp, của cá nhân và tổ chức thực hiện.

- Nhân viên tự xây dựng các tiêu chí làm việc phù hợp với nhiệm vụ, công việc và hoàn cảnh làm việc, chủ động tổ chức thực hiện.

- Các tổ chuyên môn 5 tuổi, 4 tuổi, 3 tuổi, nhà trẻ bám sát các tiêu chí, cụ thể hóa thành các tiêu chuẩn đánh giá để xếp loại lớp học hạnh phúc, tổ chức thực hiện và tổng kết thi đua.

Trên đây là kế hoạch xây dựng *“Trường mầm non hạnh phúc”* năm học 2024 - 2025 của trường mầm non Thanh Văn. Yêu cầu toàn thể CB, GV, NV và phụ huynh học sinh nhà trường nghiêm túc thực hiện và thực hiện có hiệu quả./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***  *- PGD&ĐT (để b/c);*  *- Các bộ phận có liên quan (để t/h);*  *- Lưu VP./.* | **HIỆU TRƯỞNG**        **Trần Thị Hằng** |

TRƯỜNG MẦM NON THANH VĂN

**BCĐ XÂY DỰNG TRƯỜNG MẦM NON HẠNH PHÚC**

**TIÊU CHÍ XÂY DỰNG LỚP HỌC HẠNH PHÚC**

**NĂM HỌC 2024 – 2025**

**1. Tiêu chí 1: Về môi trường giáo dục và phát triển cá nhân**

***a. Nội dung chỉ báo:***

1.1. Đảm bảo sức khỏe thể chất và sức khỏe tâm lý cho trẻ; không để xảy ra tình trạng vi phạm đạo đức nhà giáo và bạo lực học đường.

1.2. Khối phòng chăm sóc, nuôi dưỡng giáo dục trẻ bảo đảm các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định; tạo dựng môi trường xanh, sạch, đẹp, an toàn, thân thiện.

1.3. Môi trường vật chất trong lớp, ngoài lớp giảm thiểu tối đa các yếu tố nguy cơ gây mất an toàn, gây thương tích đối với trẻ em, đáp ứng nhu cầu, hứng thú trong các hoạt động chơi, ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân của trẻ; tạo điều kiện cho tất cả các trẻ có thể chơi mà học, học bằng chơi, phù hợp với điều kiện thực tế.

1.4. Các khu vực trong lớp được sắp xếp khoa học, tận dụng các không gian để cho trẻ hoạt động phù hợp, linh hoạt, đa dạng, phong phú; các góc hoạt động trong lớp và ngoài lớp mang tính mở, tạo điều kiện cho trẻ dễ dàng tự lựa chọn và sử dụng sự vật, đồ vật, đồ chơi để thực hành, trải nghiệm; tận dụng không gian ngoài trời cho hoạt động học và chơi.

1.5. Khuyến khích trẻ có thể hoạt động theo nhiều cách khác nhau; tạo điều kiện, cơ hội cho trẻ hoạt động, trải nghiệm, khám phá dưới nhiều hình thức nhằm hình thành ở trẻ các thói quen tốt trong sinh hoạt, bảo vệ sức khỏe, giúp trẻ phát triển toàn diện về thể chất và tinh thần.

1.6. Tạo những điều kiện, cơ hội, tận dụng hoàn cảnh, tình huống thực tế cho trẻ hoạt động trải nghiệm, khám phá trong môi trường an toàn.

1.7. Bảo đảm các điều kiện tổ chức bữa ăn cho trẻ tại lớp đáp ứng các yêu cầu về an toàn thực phẩm, cân đối và hợp lý về dinh dưỡng, thân thiện, phù hợp với cá nhân trẻ.

1.8. Bảo đảm những điều kiện cơ bản về nước sạch, vệ sinh phù hợp với nhu cầu, khả năng sử dụng của trẻ theo từng độ tuổi và đáp ứng yêu cầu về giáo dục.

1.9. Luôn tạo dựng và duy trì môi trường giao tiếp thân thiện, gần gũi trong quá trình tổ chức các hoạt động theo chế độ sinh hoạt trong ngày; thường xuyên sử dụng các biện pháp giáo dục kỷ luật tích cực; tạo cơ hội để trẻ được phát triển tối đa tiềm năng, năng lực của bản thân. Tạo cảm giác như gia đình trong môi trường học đường; chú trọng đến việc chào hỏi và tươi cười; tạo không gian thư giãn và kích thích sự sáng tạo.

***b. Chỉ tiêu phấn đấu****:*

- 100% học sinh trong lớp đều được đảm bảo an toàn về thể chất, tinh thần. Tuyệt đối không có hiện tượng bắt nạt, bạo lực học đường.

- Lớp học có đủ đồ dùng, trang thiết bị đáp ứng được yêu cầu chăm sóc giáo dục trẻ. Công trình vệ sinh, khu vực ngủ của trẻ đều đảm bảo sạch sẽ, gọn gàng.

- Xây dựng môi trường giáo dục trong và ngoài lớp theo hướng mở, đảm bảo an toàn và thẩm mĩ, tạo tối đa cơ hội cho trẻ tham gia hoạt động. Các lớp học đảm bảo sáng, xanh, sạch đẹp, đảm bảo an toàn, không có tai nạn thương tích. Quy hoạch sân, vườn, trường, bố trí các khu vực hợp lý đảm bảo về tính thẩm mĩ và độ an toàn cho trẻ.

- 100% học sinh tham gia các hoạt động, nhằm phát triển toàn diện về các mặt và năng lực cá nhân.

- 100% học sinh có hoàn cảnh đặc biệt (về tinh thần, sức khỏe, kinh tế) đều được quan tâm, chia sẻ, động viên và hỗ trợ.

- 100% học sinh đều thích được đến lớp, thích được đi học.

**2. Tiêu chí 2: Về kế hoạch chăm sóc giáo dục.**

***a. Nội dung chỉ báo.***

2.1. Thể hiện các mục tiêu cụ thể, phản ánh được kết quả mong đợi, đáp ứng với sự phát triển của trẻ theo giai đoạn, thời điểm phù hợp và theo Chương trình GDMN.

2.2. Thể hiện nội dung giáo dục theo Chương trình GDMN, phát triển chương trình phù hợp với sự phát triển của trẻ và điều kiện thực tế của địa phương, trường/lớp.

2.3. Thể hiện tính tích hợp toàn diện, coi trọng việc hình thành và phát triển các phẩm chất, năng lực, kĩ năng sống cho trẻ; tạo sự gắn kết các nội dung nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục, tác động một cách thống nhất đồng bộ đến sự phát triển của trẻ.

2.4. Khuyến khích trẻ tham gia hoạt động giáo dục bằng vận động thân thể và các giác quan dưới nhiều hình thức khác nhau.

2.5. Kế hoạch đảm bảo khoa học, thể hiện sự kết hợp hài hòa giữa nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; kế hoạch được điều chỉnh dựa trên kết quả đánh giá sự phát triển của trẻ.

2.6. Đảm bảo sẵn sàng ứng phó với dịch bệnh hoặc tình huống khẩn cấp xảy ra trong cộng đồng và trường, lớp.

***b. Chỉ tiêu phấn đấu:***

- 100% giáo viên phụ trách nhóm lớp đều xây dựng kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ đảm bảo về mục tiêu, nội dung phản ánh được kết quả mong đợi, đáp ứng với sự phát triển của trẻ. Phù hợp với tình hình thực tế của lớp, trường.

- 100% học sinh trong lớp được chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo theo phương pháp giáo dục lấy trẻ làm trung tâm và phương pháp nêu gương, được đối xử công bằng, hợp lý, phù hợp với điều kiện và khả năng của bản thân.

- 100% giáo viên trong lớp tích cực xây dựng môi trường học tập cho trẻ, cán bộ, GV, NV tự chăm sóc sức khoẻ tâm lý và thể chất, tự trang bị cho bản thân các giá trị sống, kỹ năng sống phù hợp với đạo đức, nhân cách nhà giáo trong môi trường giáo dục.

- 100% giáo viên thực hiện tốt quan điểm *“Nhà giáo hỗ trợ cùng nhau phát triển”* để chia sẻ, khắc phục khó khăn, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Bảo đảm 100% trẻ trong lớp đều được tạo cơ hội học tập qua chơi và bằng nhiều cách khác nhau phù hợp với nhu cầu, hứng thú và khả năng của bản thân trẻ.

- 100% học sinh trong lớp được tham gia các hoạt động ngoại khóa, để tăng cường các mối quan hệ, giao lưu, tăng cường thể lực và nuôi dưỡng cảm xúc tích cực, thông qua các hoạt động trải nghiệm, giao lưu tại các lớp, các khối và nhà trường.

**3. Tiêu chí 3: Về tổ chức hoạt động chăm sóc**, **giáo dục.**

***a. Nội dung chỉ báo.***

3.1. Khuyến khích học hỏi kiến thức về văn hóa đa dạng cả trong và ngoài bối cảnh học đường cũng như các hoạt động đóng vai và thảo luận với mục đích tạo sự đồng cảm và thấu hiểu; coi việc mắc lỗi là một phần tất yếu trong quá trình học tập và trải nghiệm của trẻ.

3.2. Tạo điều kiện hòa nhập trẻ có nhu cầu đặc biệt thông qua tổ chức các hoạt động học tập, vui chơi theo nhóm.

3.3. Phối hợp các phương pháp, hình thức tổ chức hợp lý; tăng cường tính chủ động, tích cực hoạt động của trẻ, đảm bảo trẻ “học bằng chơi, chơi mà học”; tạo cơ hội để trẻ được tiếp cận, trải nghiệm, xử trí các tình huống có thể xảy ra trong sinh hoạt hằng ngày và cơ hội cho trẻ được bộc lộ hết khả năng của riêng mình; tạo hứng thú, phù hợp, thấu hiểu và chấp nhận sự khác biệt tâm lý, thể chất và hoàn cảnh của mỗi trẻ.

3.4. Chú trọng các hoạt động chủ đạo của từng lứa tuổi, tạo ra các cơ hội cho trẻ hoạt động tích cực phù hợp với nhu cầu, hứng thú của trẻ và sự phát triển của từng cá nhân trẻ; tôn trọng sự khác biệt về đặc điểm, sở thích, thói quen của từng cá nhân trẻ; khích lệ trẻ phát huy khả năng tự lập, tự tin, sáng tạo, tư duy linh hoạt và khả năng phản biện; cá thể hóa hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đối với những trẻ thiếu hụt hoặc có hoàn cảnh khó khăn.

3.5. Giáo viên tổ chức, hướng dẫn, hỗ trợ đúng lúc, không làm thay trẻ; bảo đảm tất cả trẻ em đều được quan tâm mọi lúc, mọi nơi và không có trẻ nào bị bỏ lại phía sau; tạo cho trẻ trạng thái thoải mái, an toàn khi tham gia các hoạt động; dạy trẻ cách đặt câu hỏi nhằm kích thích tư duy; khuyến khích tương tác giữa trẻ với trẻ.

3.6.Thường xuyên lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày phù hợp với điều kiện của trường, lớp và địa phương nhằm hình thành ở trẻ kỹ năng tự phục vụ, tự bảo vệ sức khỏe, có thói quen ăn uống khoa học, lành mạnh; lồng ghép giáo dục dinh dưỡng với giáo dục phát triển vận động; phối hợp chế độ dinh dưỡng và vận động phù hợp đối với trẻ suy dinh dưỡng, thừa cân - béo phì; lồng ghép nội dung phòng, chống tai nạn thương tích vào chương trình chăm sóc, giáo dục trẻ.

3.7. Khuyến khích những sáng tạo và tận dụng điều kiện sẵn có của địa phương trong tổ chức các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại trường, lớp học nhằm thúc đẩy sự phát triển phù hợp với nhu cầu, khả năng của trẻ. Tổ chức các hoạt động ngoại khóa để tăng cường các mối quan hệ, giao lưu, tăng cường thể lực và nuôi dưỡng cảm xúc tích cực.

3.8. Tạo tình huống và các điều kiện để mỗi trẻ em và cán bộ, giáo viên, nhân viên có cơ hội phát triển, thể hiện và khẳng định năng lực, giá trị của bản thân; Thực hiện hiệu quả quy chế dân chủ cơ sở, các hoạt động trong trường được bàn bạc cởi mở, lắng nghe thấu hiểu, đối thoại tích cực; Trẻ em và cán bộ, giáo viên, nhân viên được phản hồi, sáng tạo và gắn kết, phát triển tư duy phản biện; được thể hiện quan điểm, ý tưởng; có thói quen làm việc nhóm và hợp tác.

***b. Chỉ tiêu phấn đấu:***

- 100% trong lớp tích cực học tập và nâng cao trình độ chuyên môn của bản thân. Đặc biệt đội ngũ giáo viên học hỏi phương pháp giáo dục *“Lấy trẻ làm trung tâm”*, đổi mới sáng tạo trong *“Dạy và học”* để có nhiều hình thức tổ chức các hoạt động cho trẻ, thu hút trẻ tham gia tích cực.

- 100% các lớp tổ chức các hoạt động chăm sóc giáo dục trẻ theo đúng kế hoạch xây dựng. Chuẩn bị đầy đủ, đồ dùng, phương tiện để tổ chức các hoạt động cho trẻ.

- 100% trẻ trong lớp được tham gia các hoạt động.

- 100% trẻ rối loạn, chậm phát triển đều được hòa đồng, được tham gia các hoạt động cùng cô và các bạn, không có hiện tượng phân biệt đối xử.

- 100% các lớp lồng ghép nội dung giáo dục dinh dưỡng, sức khỏe trong thực hiện chế độ sinh hoạt hằng ngày. 100% các lớp đều xây dựng kế hoạch chăm sóc đối với trẻ SDD, thừa cân, béo phì. Phấn đấu cuối năm học giảm tỷ lệ trẻ SDD thể nhẹ câncòn 1,2%, thấp còi 1,5%; tỷ lệ thừa cân, béo phì 3,8- 4%.

- 100% giáo viên tích cực làm đồ dùng, đồ chơi, tận dụng các nguyên liệu sẵn có để sử dụng trong dạy và học. Tận dụng mọi điều kiện để tổ chức các hoạt động cho trẻ tham gia trải nghiệm, thực hành, phát triển năng lực của trẻ.

**4. Tiêu chí 4: Về đánh giá sự phát triển của trẻ.**

***a. Nội dung chỉ báo.***

4.1. Đánh giá đúng khả năng của mỗi trẻ để có những tác động phù hợp và tôn trọng những gì trẻ có; đánh giá kết quả giáo dục trẻ phải được dựa trên cơ sở sự thay đổi của từng trẻ, không kỳ vọng giống nhau với tất cả trẻ.

4.2. Đánh giá sự tiến bộ của từng trẻ dựa trên mức độ đạt so với mục tiêu và kết quả mong đợi về giáo dục, sự phát triển về chiều cao, cân nặng và tình trạng dinh dưỡng của trẻ; sử dụng kết quả đánh giá để xây dựng, điều chỉnh kế hoạch và tổ chức các hoạt động chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục phù hợp với khả năng, nhu cầu, sở thích, kinh nghiệm sống của trẻ và điều kiện thực tế của trường, lớp (Không đánh giá so sánh giữa các trẻ).

4.3. Tôn trọng sự khác biệt của mỗi trẻ về cách thức, tốc độ học tập và phát triển riêng, đảm bảo công bằng với mọi trẻ; chú trọng và thúc đẩy tiềm năng của mỗi trẻ.

***b. Chỉ tiêu phấn đấu:***

- 100% trẻ trong lớp đều được tôn trọng, đối xử công bằng, không so sánh trẻ, không tạo áp lực cho trẻ, tạo cho trẻ cảm giác trường học, lớp học là nhà, cô giáo là mẹ, mọi người trong trường đều là người thân của trẻ.

- 100% giáo viên đều thực hiện việc đánh giá trẻ theo đúng quy định, đánh giá theo đúng khả năng của trẻ. Theo dõi trẻ sát sao, thực hiện đánh giá trẻ hàng ngày, giai đoạn/ sau chủ đề nghiêm túc để có sự điều chỉnh kế hoạch chăm sóc giáo dục trẻ phù hợp.

- Phấn đấu 100% trẻ đến cuối năm đều đạt được các mục tiêu theo độ tuổi.

**5. Tiêu chí 5: Về Công tác phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.**

***a. Nội dung chỉ báo.***

5.1. Đa dạng các hình thức tuyên truyền tới cộng đồng, cha mẹ trẻ về vị trí, vai trò của GDMN, quan điểm lấy trẻ làm trung tâm và hướng dẫn nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ tại gia đình.

5.2. Có mối quan hệ hợp tác, chia sẻ giữa giáo viên, nhà trường, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ.

5.3. Tạo điều kiện, thu hút sự tham gia của cha mẹ trẻ vào hoạt động của lớp nhằm nâng cao chất lượng nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ; kịp thời thông tin đến gia đình về những tiến bộ hoặc những khó khăn của trẻ; có biện pháp khuyến khích sự chia sẻ của gia đình về đặc điểm tâm, sinh lý của trẻ để thống nhất các biện pháp thúc đẩy sự tiến bộ của trẻ.

5.4. Phối hợp với gia đình, cộng đồng trong chăm sóc, giáo dục trẻ em người dân tộc thiểu số và trẻ có hoàn cảnh khó khăn.

5.5. Tôn trọng, lắng nghe, thấu hiểu và chủ động xây dựng các mối hệ tích cực, tốt đẹp.

***b. Chỉ tiêu phấn đấu:***

- 100% học sinh có hoàn cảnh khó khăn trong lớp được quan tâm, hỗ trợ.

- Không có học sinh bị phân biệt đối xử, bị kỳ thị bởi sự khác biệt.

- Các sở thích, nguyện vọng hợp lý của học sinh được đáp ứng.

- Không có học sinh có biểu hiện tâm lý bất thường dẫn đến hành vi tiêu cực.

- Không có giáo viên phạm đạo đức nhà giáo.

- Không có phản hồi tiêu cực từ phía CMHS làm ảnh hưởng đến mối quan hệ giữa nhà trường và gia đình, ảnh hưởng đến uy tín và chất lượng chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục của nhà trường và giáo viên, nhân viên.

- Đảm bảo đoàn kết nội bộ, không có trường hợp GV hay CMHS của lớp bức xúc, căng thẳng dẫn đến đơn thư khiếu kiện.